

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HSST  
Ngày 14-5-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Văn Kiệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Quang Tuyền

2. Ông Ngô Rạng Đông

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Ngọc Chí - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**- Lý Trường G**, sinh năm 1993, tại: Kiên Giang; nơi ĐKTT: Khu phố 5, thị trấn ĐĐ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Hướng dẫn viên Du lịch; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; con ông Lý Văn L và bà Nguyễn Thị G; vợ Nguyễn Thị Thảo N; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-11-2019 đến ngày 12-11-2019, thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt.

**- Người bị hại gồm:**

**Phan Văn Đ**, sinh năm 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Cây TT, xã CD, huyện Phú Quốc - Kiên Giang

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

**Trần Ngọc** sinh năm 1989 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã CD, huyện Phú Quốc - Kiên Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do gặp khó khăn trong công việc kinh doanh dịch vụ du lịch tại Phú Quốc, ngày 27/10/2019, Lý Trường G nảy sinh ý định thuê xe ô tô của

người khác rồi thuê người làm giả giấy đăng ký xe ô tô trên mang đi cầm cố lấy tiền trang trải cho công việc làm ăn. Ngày 28/10/2019, G đến gặp anh Trần Ngọc S hỏi thuê xe ô tô biển số 68A – 103.24 với thời hạn 03 tháng thì S đồng ý cho thuê, với số tiền 20.000.000 đồng trên tháng. Sau khi thuê được xe, G chụp hình giấy đăng ký xe ô tô của anh S rồi lên mang xã hội liên hệ với đối tượng tên Phong H (không rõ nhân thân) nhờ người này làm giả giấy đăng ký xe ô tô của anh Trần Văn S chuyển sang tên Lý Trường G, Phong H đồng ý làm với giá 3.000.000 đồng. Đến chiều cùng ngày, Phong H gửi hình giấy đăng ký xe mang tên Lý Trường G cho G xem nếu đồng ý thì chuyển tiền rồi Phong H gửi giấy đăng ký xe giả về cho G. Ngày 29/10/2019, G chuyển khoản số tiền 3.000.000 đồng vào số tài khoản 0461000636107 chủ tài khoản mang tên K ' Thảo (số tài khoản trên hiện Phong H đang sử dụng) mà Phong H gửi cho G. Nhận được tiền, Phong H chuyển giấy đăng ký xe ô tô giả về cho G thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh. Có được giấy đăng ký xe, G điều khiển xe ô tô 68A – 103.24, mang theo chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe giả trên đến gặp anh Phan Văn Đ, ở khu phố 5, thị trấn ĐĐ, huyện Phú Quốc thế chấp vay số tiền 250.000.000 đồng. Sau khi kiểm tra xe và giấy đăng ký xe mang tên Lý Trường G, anh Đ đồng ý cho vay số tiền 250.000.000 đồng, với lãi suất 30.000.000 đồng/tháng, Giao trả lãi trước 01 tháng, nhận số tiền là 220.000.000 đồng, G chi tiêu cá nhân còn lại số tiền 84.152.000 đồng. Đến ngày 04/11/2019, anh Trần Ngọc S phát hiện xe ô tô của mình đang bị cầm cố cho anh Phan Văn Đ nên đến trình báo Công an, ngày 04/11/2019, Lý Trường G bị bắt khẩn cấp.

**\* Về tang vật:**

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 68A – 103.24, màu vàng, hiệu Toyota Vios G, đã trả lại cho chủ sở hữu.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020541, mang tên Lý Trường G (giấy giả).
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Trường G.
- 01 (một) hợp đồng mua bán xe ô tô đề ngày 29/10/2019.
- 01 (một) hợp đồng thuê xe ô tô tự lái đề ngày 28/10/2019, (01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy đăng ký xe ô tô và 02 hợp đồng trên đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).
- Tiền Việt Nam: 84.152.000 đồng.

**\* Về vật chứng:** Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01

(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020541, mang tên Lý Trương G (giấy giả), 01 (một) hợp đồng mua bán xe ô tô đề ngày 29/10/2019, 01 (một) hợp đồng thuê xe ô tô tự lái đề ngày 28/10/2019. Riêng giấy chứng minh nhân dân của Lý Trường G được lưu tại hồ sơ vụ án, tuy là giấy tờ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng đây là loại giấy tờ tùy thân do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho mỗi cá nhân nên đề nghị trao trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền Việt Nam 84.152.000 đồng đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước, bị cáo đã tự bỏ tiền của mình để khắc phục toàn bộ số tiền người bị hại nên đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền này. Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 68A - 103.24, màu vàng, hiệu Toyota Vios G, tài sản do anh S sở hữu hợp pháp quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp, đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại bản cáo trạng số: 56/KSĐT-TA ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Lý Trường G về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định điểm b khoản 3, Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã kết luận hành vi của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, khoản 1 Điều 54, Điều 38, xử bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 341 Bộ luật hình sự. Điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 55 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

**\* Về tang vật của vụ án:** Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020541, mang tên Lý Trương G (giấy giả), 01 (một) hợp đồng mua bán xe ô tô đề ngày 29/10/2019, 01 (một) hợp đồng thuê xe ô tô tự lái đề ngày 28/10/2019.

- Trả lại cho bị cáo 01 bản gốc giấy chứng minh nhân dân tên Lý Trường G được lưu tại hồ sơ vụ án.

- Trả cho bị cáo Lý Trường G số tiền Việt Nam 84.152.000 đồng đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước theo phiếu nhập kho số 25/2019 ngày 13-11-2019.

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 68A – 103.24, màu vàng, hiệu Toyota Vios G, đã trả lại cho chủ sở hữu, đề nghị HĐXX miễn xét.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Bị can Lý Trương G đã bồi thường cho anh Phan Văn Đ số tiền 220.000.000 đồng, anh Trần Ngọc S đã nhận lại xe ô tô 68A - 103.24.

Anh Đ và anh S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại đối với bị cáo nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Đối với người tên Phong T cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được thì xử lý sau. Đối với hành vi cho vay nặng lãi có cầm cố tài sản của Phan Văn Đ chưa đến mức xử lý hình sự nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính, nên đề nghị miễn xét.

Lời nói sau cùng bị cáo Lý Trường G xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Giang đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố: Ngày 27-10-2019 Lý Trường G ký hợp đồng thuê xe ô tô, biển kiểm soát 68A-103.24 của anh Trần Ngọc S, giá 20.000.000đ/tháng, với thời hạn thuê 03 tháng. Anh S đồng ý và cho G chụp hình giấy đăng ký xe của anh S, sau đó S thuê người tên “Phong H” không rõ nhân thân để làm giả giấy tờ xe với giá 3.000.000 đồng. Đến ngày 29-10-2019 Giang lái xe mang theo giấy tờ giả và chứng minh nhân dân đến gặp anh Lý Văn Đ để cầm với số tiền 250.000.000 đồng, lãi suất 30.000.000đ/tháng, sau đó bị phát hiện và bị bắt giữ, ngày 12-11-2019 bị khởi tố đến nay.

[3] Tại bản kết luận giám định số: 707/KL-KTHS ngày 21-11-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 020541, ký hiệu mẫu giám định ký hiệu A là giấy giả.

[4] Lời khai nhận của bị cáo G tại phiên tòa là phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, những người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo G đã phạm vào các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a

khoản 3 Điều 174 và tội “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” được quy định tại điểm b khoản 3, Điều 341 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố đối với bị cáo là có đầy đủ căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo G về các tội danh đã nêu trên về đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là có căn cứ.

[6] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, bất kỳ ai thực hiện hành vi này một cách trái pháp luật thì đều bị xử lý nghiêm. Nhưng bị cáo đã chấp, cố ý lao vào con đường phạm tội, muốn có tiền tiêu xài nhưng bị cáo không chịu lo lao động chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu cá nhân, bị cáo lợi dụng sự tin tưởng trong giao dịch dân sự đối với chủ sở hữu tài sản, rồi tìm người làm giả giấy tờ sở hữu về tài sản của chủ sở hữu sau đó tự mang tài sản của người khác để chấp lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[7] Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thật thà khai báo, lời nói sau cùng tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho các bị hại, các bị hại có đơn xin bãi nại và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, sau khi thảo luận nghị án, HĐXX chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 38 54, 55 Bộ luật hình sự, xử bị cáo một mức hình phạt vừa phải cũng đủ nghiêm.

[8] Về vật chứng của vụ án: Xét thấy, 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 68A – 103.24, màu vàng, hiệu Toyota Vios G, tài sản do anh S sở hữu hợp pháp quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp, HĐXX miễn xét. Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020541, mang tên Lý Trương G (giấy giả), 01 (một) hợp đồng mua bán xe ô tô đề ngày 29/10/2019, 01 (một) hợp đồng thuê xe ô tô tự lái đề ngày 28/10/2019 được lưu giữ trong hồ sơ vụ án đây là các loại giấy tờ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Riêng

giấy chứng minh nhân dân của Lý Trường G được lưu tại hồ sơ vụ án, tuy là giấy tờ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng đây là loại giấy tờ tùy thân do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho mỗi cá nhân để thực hiện các quyền của công dân Việt Nam nên cần trao trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền Việt Nam 84.152.000 đồng đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước thì đây là khoản tiền bị cáo thu được từ hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã tự bỏ tiền của mình để khắc phục toàn bộ hậu quả. Do đó cần giao trả lại cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, HĐXX miễn xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lý Trường G phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm b khoản 3, Điều 341 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lý Trường G 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lý Trường G là 05 (năm) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 04-11-2019 đến ngày 12-11-2019.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020541, mang tên Lý Trường G (giấy giả), 01 (một) hợp đồng mua bán xe ô tô đề ngày 29/10/2019, 01 (một) hợp đồng thuê xe ô tô tự lái đề ngày 28/10/2019.

- Trả lại cho bị cáo 01 bản gốc giấy chứng minh nhân dân tên Lý Trường G được lưu tại hồ sơ vụ án.

- Trả cho bị cáo Lý Trường G số tiền Việt Nam 84.152.000 đồng đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước theo phiếu nhập kho số 25/2019 ngày 13-11-2019.

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 68A – 103.24, màu vàng, hiệu Toyota Vios G, đã trả lại cho chủ sở hữu, HĐXX miễn xét.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, HĐXX miễn xem xét.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp Công an huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Văn Kiệt**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Phú Quốc, ngày 14 tháng 5 năm 2020*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Kiệt*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Quang Tuyền*

**2. Ông Ngô Rạng Đông**

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, tại phiên tòa. Hội đồng xét xử sơ thẩm thảo luận nghị án về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:*

**Về tội danh:** Bị cáo Lý Trường Giang phạm các tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

**Kết quả biểu quyết: 3/3**



- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm b khoản 3, Điều 341 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lý Trường Giang 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lý Trường Giang là 05 (năm) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 04-11-2019 đến ngày 12-11-2019.

### **Kết quả biểu quyết: 3/3**

**Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020541, mang tên Lý Trường Giang (giấy giả), 01 (một) hợp đồng mua bán xe ô tô đề ngày 29/10/2019, 01 (một) hợp đồng thuê xe ô tô tự lái đề ngày 28/10/2019.

- Trả lại cho bị cáo 01 bản gốc giấy chứng minh nhân dân tên Lý Trường Giang được lưu tại hồ sơ vụ án.

- Trả cho bị cáo Lý Trường Giang số tiền Việt Nam 84.152.000 đồng đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước theo phiếu nhập kho số 25/2019 ngày 13-11-2019.

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 68A – 103.24, màu vàng, hiệu Toyota Vios G, đã trả lại cho chủ sở hữu, HĐXX miễn xét.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, HĐXX miễn xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Kết quả biểu quyết: **3/3**

Biên bản kết thúc lúc 16 giờ 00 phút, cùng ngày, đồng ký./.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Rạng Đông**

**Đinh Quang Tuyển**

**Trương Văn Kiệt**